

**CÔNG TY TNHH KHAI THÁC
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 31 tháng 07 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDKC HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**

Công ty: **CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO**

Mã chứng khoán: **NPM11805; NPM11911**

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3 718 2490 Fax: (024) 3 718 2491

Website: <https://masanhightechmaterials.com/vi/subsidiary/nui-phao-mining-company/>

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Nguyên Hải

Địa chỉ: Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại (cơ quan): (028) 03 824 063 Fax: (028) 03 824 063

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng trái phiếu NPMPO2328003 và NPMPO2328004

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/07/2023 tại đường dẫn <https://masanhightechmaterials.com/vi/subsidiary/nui-phao-mining-company/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



Người được ủy quyền công bố thông tin

PHẠM NGUYỄN HẢI

-----o0o-----

Số: 28/BC-NPMC

-----o0o-----

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 07 năm 2023

V/v: báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra
công chúng Trái Phiếu NPMPO2328003 và
NPMPO2328004

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 168/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 5 tháng 7 năm 2023)

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

I. Giới thiệu về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo (“**Tổ Chức Phát Hành**”)
- Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: Nui Phao Mining Company Ltd
Tên công ty viết tắt: NUIPHAO MINING
- Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Suối Cát, Xã Hà Thượng, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
- Số điện thoại: 024 3718 2490 Số fax: 024 3718 2491
Website: <https://masanhightechmaterials.com/vi/subsidiary/nui-phao-mining-company/>
- Vốn điều lệ: 10.792.915.155.000 đồng (mười nghìn bảy trăm chín mươi hai tỷ chín trăm mười lăm triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng)
- Mã cổ phiếu: Không có
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (“**Techcombank**”)
Số hiệu tài khoản: 117 2302 7668 015
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên mã số doanh nghiệp 4600864513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 05 tháng 07 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 03 tháng 06 năm 2022
- Giấy phép thành lập và hoạt động (theo pháp luật chuyên ngành): Giấy phép khai thác khoáng sản số 1710/GP-BTNMT do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 21 tháng 9 năm 2010

II. Phương án chào bán

- Tên trái phiếu: Trái Phiếu NPMPO2328003 và Trái Phiếu NPMPO2328004 (“**Trái Phiếu**”)
- Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản.
- Mã trái phiếu: mã trái phiếu sẽ được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)

cấp theo quy định hiện hành sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất chào bán và thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC.

4. Mệnh giá: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/trái phiếu
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 12.000.000 (mười hai triệu) trái phiếu, bao gồm:
 - Trái Phiếu NPMPO2328003: 7.000.000 (bảy triệu) trái phiếu
 - Trái Phiếu NPMPO2328004: 5.000.000 (năm triệu) trái phiếu
6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 1.200.000.000.000 đồng (một nghìn hai trăm tỷ đồng), bao gồm:
 - Trái Phiếu NPMPO2328003: 700.000.000.000 đồng (bảy trăm tỷ đồng)
 - Trái Phiếu NPMPO2328004: 500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ đồng)
7. Kỳ hạn trái phiếu: 60 (sáu mươi) tháng kể từ Ngày Phát Hành (như được định nghĩa tại Điều 8 dưới đây)
8. Lãi suất: Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau:
 - Đối với 2 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: lãi suất bằng 9%/năm (chín phần trăm một năm); và
 - Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại: lãi suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó cộng với 4,1%/năm (bốn phẩy một phần trăm một năm).

Trong đó,

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 6 (sáu) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến ngày đáo hạn của Trái Phiếu (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn).

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa, là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng (hoặc tương đương) bằng đồng Việt Nam do Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam công bố vào ngày xác định lãi suất có liên quan.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là ngày kết thúc đợt chào bán của Trái Phiếu theo quy định tại Luật Chứng Khoán (như được nêu tại Điều 13 dưới đây).

9. Kỳ trả lãi: Lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào (i) ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi, và (ii) ngày đáo hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn dù là tự nguyện hay bắt buộc
10. Giá chào bán: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/trái phiếu
11. Phương thức phân phối: Toàn bộ Trái Phiếu được phân phối cho nhà đầu tư thông qua Tổ chức bảo lãnh phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (“**TCBS**”) với phương thức cố gắng tối đa
12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: từ ngày 8/7/2023 đến ngày 27/7/2023
13. Ngày kết thúc đợt chào bán: 27/7/2023
14. Ngày dự kiến chuyển giao trái phiếu: Trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ Ngày Phát Hành, nhà đầu tư sẽ nhận được bản gốc trích lục Sổ Đăng Ký (nếu chủ sở hữu trái phiếu có yêu cầu).



III. Kết quả chào bán Trái Phiếu:

Đối tượng mua trái phiếu	Giá chào bán (đ/tp)	Số lượng trái phiếu chào bán	Số lượng trái phiếu được đăng ký mua	Số lượng trái phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số trái phiếu còn lại	Tỷ lệ trái phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8 =6-7	9 =3-5	10 =5/3
TRÁI PHIẾU NPMPO2328003									
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:		7.000.000							
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	7.000.000	0	0	0	0	0	7.000.000	0,00%
- Nhà đầu tư nước ngoài ¹	100.000	7.000.000	0	0	0	0	0	7.000.000	0,00%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:		7.000.000							
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000	2	2	0	0	100,00%
- Nhà đầu tư nước ngoài ¹	100.000	7.000.000	0	0	0	0	0	7.000.000	0,00%
Tổng số		7.000.000	7.000.000	7.000.000	2	2	0	0	100,00%
TRÁI PHIẾU NPMPO2328004									
1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:		5.000.000							
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	5.000.000	0	0	0	0	0	5.000.000	0,00%
- Nhà đầu tư nước ngoài ¹	100.000	5.000.000	0	0	0	0	0	5.000.000	0,00%
2. Nhà đầu tư tổ chức, trong đó:		5.000.000							
- Nhà đầu tư trong nước	100.000	5.000.000	5.000.000	5.000.000	2	2	0	0	100,00%
- Nhà đầu tư nước ngoài ¹	100.000	5.000.000	0	0	0	0	0	5.000.000	0,00%
Tổng số		5.000.000	5.000.000	5.000.000	2	2	0	0	100,00%

Số lượng Trái Phiếu phân phối cho Tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: *không có*

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu:

- Tổng số Trái Phiếu đã phân phối: 12.000.000 (mười hai triệu) trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái phiếu chào bán, bao gồm:
 - Trái phiếu NPMPO2328003: 7.000.000 (bảy triệu) trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái

¹ Bao gồm nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

13.
TY
CH
BIỂ
SÁ
HẮC
HAY

- phiếu chào bán
- Trái phiếu NPMPO2328004: 5.000.000 (năm triệu) trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái phiếu chào bán
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu: 1.200.000.000.000 đồng (một nghìn hai trăm tỷ đồng) (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu đính kèm), bao gồm:
- Trái phiếu NPMPO2328003: 700.000.000.000 đồng (bảy trăm tỷ đồng)
 - Trái phiếu NPMPO2328004: 500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ đồng)
3. Tổng chi phí: 2.925.000.000 đồng (hai tỷ chín trăm hai mươi lăm triệu đồng), bao gồm:
- Phí bảo lãnh phát hành và tư vấn chào bán trái phiếu: 2.400.000.000 đồng (hai tỷ bốn trăm triệu đồng)
 - Phí phân phối trái phiếu: 0 đồng (không đồng)
 - Phí kiểm toán: 0 đồng (không đồng)
 - Chi phí khác: 525.000.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm triệu đồng)
4. Tổng số tiền thu ròng từ đợt chào bán: 1.197.075.000.000 đồng (một nghìn một trăm chín mươi bảy tỷ không trăm bảy mươi lăm triệu đồng)

V. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

Đơn vị: nghìn VND

Chỉ tiêu	Trước đợt chào bán ⁽¹⁾	Sau đợt chào bán ⁽²⁾
	31/03/2023	Cuối ngày 27/07/2023
1. Tổng nợ:	14.917.091.753	17.111.641.753
- Nợ ngắn hạn: (chưa bao gồm trái phiếu dài hạn đến hạn trả)	5.079.402.018	5.079.402.018
- Nợ dài hạn: (chưa bao gồm trái phiếu dài hạn)	2.550.668.246	2.550.668.246
- Trái phiếu chưa đáo hạn (bao gồm trái phiếu dài hạn đến hạn trả và trái phiếu dài hạn)	7.287.021.489	9.481.571.489
2. Tổng vốn chủ sở hữu	10.616.823.189	10.616.823.189
3. Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu:	140,50%	161,17%

⁽¹⁾ Số liệu trước đợt chào bán theo báo cáo tài chính riêng Quý I năm 2023 của Công ty.

⁽²⁾ Số liệu tại ngày 27/07/2023 được ước tính.

IV. Tài liệu gửi kèm

- Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng đối với các Trái Phiếu NPMPO2328003 và Trái Phiếu NPMPO2328004.

Chúng tôi xin được báo cáo để Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước được biết.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 7 năm 2023

**THAY MẶT CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN
KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**



NGUYỄN THIỀU NAM

